

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HS-ST
Ngày 15-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Xuân Hào;

Bà Võ Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Tống Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Minh L, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1998 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cơ khí; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T, sinh năm 1970 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1967; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 03/02/2020, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 13/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào ngày 04/8/2020 (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính).

Về nhân thân:

- Ngày 30/7/2012, bị Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 182/QĐ-UB đưa vào trường giáo dưỡng số 4 trong thời hạn 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 15/7/2014.

- Ngày 23/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 tháng 15 ngày tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ

luật Hình sự, chấp hành án tại Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Bình Dương đến ngày 02/7/2016, chấp hành xong trở về địa phương sinh sống, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2022 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Đỗ Thành N (tên gọi khác: D), sinh ngày 25 tháng 8 năm 1992 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S, sinh năm 1957 và bà Phạm Thị N2, sinh năm 1957; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 28/8/2021, bị cáo bị Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 898/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian 03 tháng từ ngày 28/8/2021 đến ngày 28/11/2021, chấp hành xong quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn vào ngày 10/12/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2022 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Cao Minh H, sinh năm 1980; địa chỉ: Phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Phúc H2, sinh ngày 17/7/2007; thường trú: Ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện theo pháp luật của bà Nguyễn Thị Phúc H2: Bà Đỗ Thị Phúc U, sinh năm 1990; thường trú: Ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương – Là mẹ ruột của Nguyễn Thị Phúc H2; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Lê Tuấn A; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Võ Minh L và Đỗ Thành N là bạn bè với nhau, cùng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 09/5/2022, do có nhu cầu cần sử dụng ma túy nên Võ Minh L một mình điều khiển xe mô tô biển số 61R3 - 9792 đến nhà Đỗ Thành N tại ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương hỏi mua ma túy với giá 100.000 đồng, Nhân đồng ý và kêu Lâm một lát quay lại lấy. Liên lúc này, N điều khiển xe đạp điện mượn của cháu là Nguyễn Thị Phúc H2 đến khu vực gần quán karaoke Đại Thế Giới thuộc ấp N, xã V, huyện P mua ma túy của một người đàn ông tên G (không rõ nhân thân lai lịch) với số tiền 800.000 đồng. Tại đây, G đưa cho N một bịch ny lon miệng kéo dính bên trong có chứa ma túy và lấy số tiền 800.000 đồng. Mua được ma túy, N cất giấu vào túi quần bên trái rồi đi về. Khoảng 15 phút sau, L đến nhà N, N lấy một ít ma túy trong bịch ny lon miệng kéo dính bỏ vào bịch ny lon hàn kín bán cho L, N lấy một ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại trong bịch ny lon miệng kéo dính N cất giấu vào túi quần bên phải.

Khoảng 12 giờ ngày 09/5/2022, khi Võ Minh L điều khiển xe mô tô đến đường Bùi Thị Xuân, thuộc khu phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị Công an huyện P phối hợp với Công an thị trấn P phát hiện bắt quả tang thu giữ: 01 (một) bịch ny lon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) xe mô tô biển số 61R3-9792.

Qua lời khai của Võ Minh L: Khoảng 13 giờ ngày 09/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Đỗ Thành N thuộc tổ 3, Ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương và bắt giữ khẩn cấp đối với Đỗ Thành N.

Công an huyện P thu giữ tại nhà của Đỗ Thành N gồm: 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: Chai thủy tinh, nỏ thủy tinh, ống hút; 01 (một) vật bằng kim loại màu vàng, có hình dạng giống súng và thu giữ trên người của Đỗ Thành N 01 (một) bịch ny lon miệng kéo dính bên trong có chứa ma túy, Đỗ Thành N khai nhằm mục đích sử dụng.

Quá trình điều tra, Đỗ Thành N thừa nhận ngày 09/5/2022 bán cho Võ Minh L 01 (một) bịch ma túy ny lon hàn kín với số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, Đỗ Thành N còn bán ma túy cho Lê Tuấn A 03 lần, cụ thể:

+ Vào khoảng tháng 4 năm 2022 (không nhớ rõ ngày, giờ), Lê Tuấn A đến nhà phụ giúp N sửa chữa xe mô tô, N phải trả tiền công cho Tuấn A số tiền 100.000 đồng nhưng N không trả tiền công mà trả cho Tuấn A ma túy tương ứng với số tiền công Tuấn A phụ giúp N sửa xe, khối lượng ma túy này N đã sử dụng hết.

+ Tiếp đó cũng vào khoảng tháng 4 năm 2022 (không nhớ rõ ngày, giờ), Lê Tuấn A đến nhà N mua ma túy để sử dụng và trả cho N số tiền 100.000 đồng.

+ Khoảng 11 giờ ngày 09/5/2022, N điện thoại cho Lê Tuấn A đến nhà phụ giúp sửa chữa xe mô tô. Sau khi xong việc, N không trả tiền công cho Lê Tuấn A mà trả cho Tuấn A ma túy tương ứng với tiền công Tuấn A sửa chữa xe mô tô cho N, khối lượng ma túy này Tuấn A đã sử dụng hết.

Kết luận giám định số 224/MT-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon hàn kín có khối lượng 0,1662 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, đây là khối lượng ma túy thu giữ của Võ Minh L.

Kết luận giám định số 226/MT-KTHS ngày 17/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính có khối lượng 3,7693 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Đây là khối lượng ma túy thu giữ của Đỗ Thành N.

Kết luận giám định số 2883/KL-KTHS ngày 23/5/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, mẫu vật gửi giám định là vũ khí được chế tạo thủ công để bắn với loại đạn cỡ 5,6mm x 15,6mm. Hiện tại kim hỏa của súng không gây nổ cho loại đạn nêu trên nên không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và không phải vũ khí quân dụng.

Xử lý vật chứng:

Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có khối lượng 0,0869 gam ma túy loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ lưu hành.

Mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong một bì thư có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có khối lượng 3,4258 gam ma túy loại Methamphetamine là vật cấm tàng trữ lưu hành.

Một gói giấy có niêm phong bằng hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, có chữ ký của Hoàng Văn Tuyên và Trần Mạnh Hà, bên trong có đựng một khẩu súng ngắn, ổ xoay màu vàng và một viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen cỡ 5,6mm không có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và không phải là vũ khí quân dụng không có giá trị sử dụng.

01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình thủy tinh, nỏ thủy tinh, ống hút là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61R2-9792 do Cao Minh H, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/5/2022, Võ Minh L (em vợ của Cao Minh H) mượn xe mô tô biển số 61R2-9792 làm phương tiện đi lại, việc L điều khiển xe mô tô trên mua ma túy sử dụng ông H không biết. Ngày 03/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho Cao Minh H, H nhận lại tài sản và không có ý kiến khác.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT-VKSPG ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Võ Minh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đỗ Thành N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Minh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự và tuyên phạt bị cáo Võ Minh L mức hình phạt tù 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Bị cáo Đỗ Thành N về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự và tuyên phạt bị cáo Đỗ Thành N mức hình phạt tù 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tuyên phạt bị cáo Đỗ

Thành N mức hình phạt từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Đỗ Thành N phải chấp hành hình phạt chung là từ 10 (mười) năm tù đến 11 (mười một) năm tù.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 224/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Văn Sáng, Nguyễn Hoàng Nam và dấu vân tay của Võ Minh L, bên trong có khối lượng 0,0869 gam ma túy loại Methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành, đề nghị tịch thu tiêu hủy. 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 226/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Văn Sáng, Trần Hoàng Minh và dấu vân tay của Đỗ Thành N. Bên trong có khối lượng 3,4258 gam ma túy loại Methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành, đề nghị tịch thu tiêu hủy. 01 (một) gói giấy có niêm phong bằng hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, chữ ký của Hoàng Văn Tuyên và Trần Mạnh Hà, bên trong có đựng một vật giống súng ngắn, ổ xoay màu vàng và một viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen cỡ 5,6mm, không phải là vũ khí quân dụng, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai thủy tinh, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút, là công cụ dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61R2-9792 do Cao Minh H, sinh năm 1980, hộ khẩu thường trú: Phường H, thị xã B, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/5/2022, Võ Minh L (em vợ của Cao Minh H) mượn xe mô tô biển số 61R2-9792 làm phương tiện đi lại, việc Lâm điều khiển xe mô tô trên mua ma túy sử dụng ông Hùng không biết. Ngày 03/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho Cao Minh H, ông Cao Minh H nhận lại tài sản và không có ý kiến khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Minh L thừa nhận khoảng 11 giờ ngày 09/5/2022 đã có hành vi mua ma túy tại nhà của bị cáo Đỗ Thành N thuộc Ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương với số tiền 100.000 đồng; khoảng 12 giờ ngày 09/5/2022 tại đoạn đường Bùi Thị Xuân thuộc khu phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Công an thị trấn Phước Vĩnh, huyện P phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thành N thừa nhận vào ngày 09/5/2022 đã có hành vi mua ma túy của một người đàn ông tên G (không rõ nhân thân, địa chỉ) một bịch ma túy với số tiền 800.000 đồng, bị cáo phân ra nhiều tép nhỏ bán cho Võ Minh L 01 lần với số tiền 100.000 đồng, bán cho Lê Tuấn A 01 lần; ngoài ra, bị cáo còn cho Lê Tuấn A sử dụng 02 lần nhằm trừ công sửa chữa xe mô tô cho bị cáo Đỗ Thành N.

Các bị cáo thống nhất với kết luận của cơ quan giám định về khối lượng, loại chất ma túy, tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Võ Minh L: Bị cáo biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Đỗ Thành N: Bị cáo biết mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngày 10/12/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Cao Minh H vắng mặt không có lý do, ông Cao Minh H đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật. Xét thấy, việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử do đã nhận lại tài sản và không có ý kiến khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Võ Minh L, Đỗ Thành N khai nhận:

[4] Khoảng 11 giờ ngày 09/5/2022, bị cáo Võ Minh L đến nhà Đỗ Thành N tại ấp T, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương mua ma túy với số tiền 100.000 đồng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, bị cáo Võ Minh L điều khiển xe mô tô đến đường Bùi Thị Xuân, thuộc khu phố 2, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang Võ Minh L đang tàng trữ khối lượng 0,1662 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

[5] Vào ngày 09/5/2022, bị cáo Đỗ Thành N mua của một người đàn ông tên G (không rõ nhân thân lai lịch) 01 (một) bịch ma túy với số tiền 800.000 đồng đem về bán cho bị cáo Võ Minh L 01 (một) bịch ny lon hàn kín với số tiền 100.000 đồng, số ma túy còn lại có khối lượng 3,7693 gam ma túy, loại Methamphetamine, bị cáo Đỗ Thành N cất giấu trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an phát hiện. Ngoài ra, Đỗ Thành N còn bán ma túy cho Lê Tuấn A 03 (ba) lần cụ thể:

[6] Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 4 năm 2022 (không nhớ rõ ngày, giờ), Lê Tuấn A đến nhà phụ giúp Đỗ Thành N sửa chữa xe mô tô, Đỗ Thành N phải trả tiền công cho Lê Tuấn A số tiền 100.000 đồng nhưng Đỗ Thành N không trả tiền công mà trả cho Lê Tuấn A ma túy tương ứng với số tiền công Lê Tuấn A phụ giúp Đỗ Thành N sửa xe, khối lượng ma túy này Lê Tuấn A đã sử dụng hết.

[7] Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 4 năm 2022 (không nhớ rõ ngày, giờ), Lê Tuấn A đến nhà Đỗ Thành N mua ma túy để sử dụng và trả cho Đỗ Thành N số tiền 100.000 đồng.

[8] Lần thứ ba: Khoảng 11 giờ ngày 09/5/2022, Đỗ Thành N điện thoại cho Lê Tuấn A đến nhà phụ giúp sửa chữa xe mô tô. Sau khi xong việc, Đỗ Thành N không trả tiền công cho Lê Tuấn A mà trả cho Lê Tuấn A ma túy tương ứng với tiền công Lê Tuấn A sửa chữa xe mô tô cho Đỗ Thành N, khối lượng ma túy này Lê Tuấn A đã sử dụng hết.

[9] Căn cứ Kết luận giám định số 224/MT-KTHS ngày 13/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon hàn kín có khối lượng 0,1662 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, đây là khối lượng ma túy thu giữ của Võ Minh L.

[10] Căn cứ Kết luận giám định số 226/KL-KTHS (MT) ngày 17/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính có khối lượng 3,7693 gam gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Đây là khối lượng ma túy thu giữ của Đỗ Thành N.

[11] Hành vi của bị cáo Võ Minh L tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,1662 gam (loại Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[12] Hành vi của bị cáo Đỗ Thành N tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 3,7693 gam (loại Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Đỗ Thành N còn bán trái phép chất ma túy cho Võ Minh L 01 (một) lần, Lê Tuấn A 03 (ba) lần nên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[13] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Võ Minh L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Đỗ Thành N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[14] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[15] Hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân các bị cáo mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác.

[16] Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của cá nhân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội để thực hiện hành vi phạm tội. Vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng thực hiện tội phạm, bị cáo Đỗ Thành N là người tàng trữ 3,7693 gam ma túy và mua bán ma túy cho bị cáo Võ Minh L và ông Lê Tuấn A nên giữ vai trò chính; đối với bị cáo Võ Minh L biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tham gia mua ma túy để tàng trữ trái phép chất ma túy nên giữ vai trò thấp hơn bị cáo Đỗ Thành N; do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[17] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[18] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[19] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản áp dụng, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[20] Về xử lý vật chứng:

[21] 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 224/MT-KTHS có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Văn Sáng, Nguyễn Hoàng Nam và dấu vân tay của Võ Minh L. Bên trong có khối lượng 0,0869 gam ma túy loại Methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[22] 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 226/KL-KTHS (MT) có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Văn Sáng, Trần Hoàng Minh và dấu vân tay của Đỗ Thành N. Bên trong có khối lượng 3,4258 gam ma túy loại Methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[23] 01 (một) gói giấy có niêm phong bằng hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, chữ ký của Hoàng Văn Tuyên và Trần Mạnh Hà, bên trong có đựng một vật giống súng ngắn, ổ xoay màu vàng và một viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen cỡ 5,6mm, không phải là vũ khí quân dụng theo Kết luận giám định số 2883/KL-KTHS ngày 23/5/2022

của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[24] 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai thủy tinh, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút, là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[25] 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61R2-9792 do Cao Minh H đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/5/2022, bị cáo Võ Minh L (em vợ của Cao Minh H) mượn xe mô tô biển số 61R2-9792 làm phương tiện đi lại, việc Võ Minh L điều khiển xe mô tô trên mua ma túy sử dụng ông Cao Minh H không biết. Ngày 03/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông Cao Minh H, ông Cao Minh H nhận lại tài sản và không có ý kiến khác là phù hợp nên ghi nhận.

[26] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Minh L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Thành N phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Võ Minh L 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/5/2022.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành N 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Thành N 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Đỗ Thành N phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 09/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy các vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 224/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Văn Sáng, Nguyễn Hoàng Nam và dấu vân tay của Võ Minh L. Bên trong có khối lượng 0,0869 gam ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu 226/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, có chữ ký của Trần Văn Sáng, Trần Hoàng Minh và dấu vân tay của Đỗ Thành N, bên trong có khối lượng 3,4258 gam ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) gói giấy có niêm phong bằng hình dấu tròn màu đỏ của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, chữ ký của Hoàng Văn Tuyên và Trần Mạnh Hà, bên trong có đựng một vật giống súng ngắn, ổ xoay màu vàng và một viên đạn màu vàng, đầu đạn màu đen cỡ 5,6mm.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai thủy tinh, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút.

Các vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2022.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo Võ Minh L, Đỗ Thành N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; 01
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND tỉnh Bình Dương; 01
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; 01
- VKSND H. P; 01
- CQ CSĐT Công an H. P; 01
- Đội CSTHAHS và HTTP; 02
- Chi cục THADS H. P; 01
- Bị cáo; người tham gia tố tụng; 06
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng. 02

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Duyên